

Bản án số: 131/2017/HSST

Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Lan Anh

2. Bà Đào Hoàng Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Liễu Thị Hồng Thắm - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2017/HSST ngày 18/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 10/12/1963 tại Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Ngõ 6, khối 10, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ Diệp Tú O (sinh năm 1964), con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1996; trú tại: Ngõ 6, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Xuân T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 14/6/2017 tại đường B, phường T, thành phố L, tổ công tác Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong người Nguyễn Xuân T 01 (một) gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng; 01 xe mô tô WAVE biển kiểm soát 12P1-127.66.

Tại bản Kết luận giám định số 242/KL-PC54 ngày 16/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy nhỏ thu giữ của Nguyễn Xuân T là chất ma túy Heroine, có trọng lượng 0,114 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 131/KSĐT ngày 16/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai bốn) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân T khai nhận: Bản thân bị cáo do nghiện chất ma túy Hêroin nên thường tự đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 11 giờ ngày 14/6/2017 bị cáo một mình điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 12P1-127.66 ra khu vực ngã 6, phường T, thành phố L thì gặp một người nam thanh niên không biết tên, địa chỉ. Qua nói chuyện biết người thanh niên cũng sử dụng ma túy nên cả hai bàn bạc góp tiền để mua ma túy về cùng sử dụng. Nam thanh niên đưa cho bị cáo 100.000 đồng, bị cáo góp 50.000 đồng và giao hẹn sau khi bị cáo mua được ma túy thì xuống khu vực Cầu N cùng sử dụng. Sau đó bị cáo một mình đi ra khu vực bưu điện tỉnh Lạng Sơn mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng với một nam thanh niên bị cáo không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất vào túi áo bên trái rồi đi đến khu vực đường B để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi tàng trữ 0,114 gam ma túy Hêroin trong túi áo bên trái đang mặc của bị cáo Nguyễn Xuân T thực hiện vào ngày 14/6/2017 đủ căn cứ để khẳng định bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 quy định tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội tàng trữ trái phép

chất ma túy có khung hình phạt thấp hơn (khung hình phạt chỉ từ 01 đến 05 năm tù). Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng quy định có lợi cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi mà bị cáo Nguyễn Xuân T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Năm 1999 bị cáo đã bị Công an huyện C, Lạng Sơn lập danh chỉ bản về việc gây rối trật tự công cộng; năm 2004 bị cáo tiếp tục bị công an huyện T, thành phố Hà Nội lập danh chỉ bản về hành vi đánh bạc, như vậy thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy cũng như các quy định của pháp luật liên quan đến việc phòng, chống tệ nạn ma túy, nhưng do lối sống buông thả, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của bị cáo T gây ra cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên góp tiền cùng bị cáo mua ma túy và người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo T không biết rõ lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Wave màu đỏ, biển kiểm soát 12P1- 127.66 bị cáo T sử dụng ngày 14/6/2017 là xe của anh Nguyễn Trung H (con trai bị cáo), do anh H không biết bị cáo T sử dụng xe để đi mua ma túy, nên ngày 11/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe trên cho anh H. Sau khi nhận lại xe, anh H không có ý kiến yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử chỉ ghi nhận về việc trả xe cho anh Nguyễn Trung H như đã nêu trên.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/6/2017;

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đựng mẫu sau giám định. (*Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2017*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án xử vắng mặt.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSNDTP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thanh